TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2024/HNGĐ-ST.
Ngày 16-9-2024.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Kỳ Trung;

Ông Nguyễn Xuân Lãm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Hảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Giao D, sinh năm 1996 – Có mặt;

Địa chỉ: Khu phố S S, phường A T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Chí B, sinh năm 1996 - Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố H H, phường A H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Giao D trình bày:

Chị và anh B chung sống với nhau từ năm 2017, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A T, huyện Trảng Bàng (nay là phường A T, thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình anh B tại ấp H H, xã A H, huyện Trảng Bàng (nay là khu phố H H, phường A H, thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không còn phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cãi nhau. Khi chị ở nhà nội trợ thì cha mẹ chồng nói chị ăn bám,

nhưng khi chị đi làm thì anh B và cha mẹ chồng kêu chị nghỉ làm. Tháng 11-2023, khi vợ chồng cãi nhau chị D bỏ về nhà mẹ ruột sống tại khu phố S S, phường A T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và vợ chồng ly thân đến nay. Từ khi ly thân, chị và anh B không ai đặt vấn đề đoàn tụ.

Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Phan Bảo T, sinh ngày 13-9-2017 và Nguyễn Phan Bảo U, sinh ngày 20-8-2021. Cả hai con chung hiện đang sống với anh B. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu U, chị đồng ý giao cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng cháu T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Chí B trình bày:

Lời trình bày của anh B và chị D về thời gian chung sống, thời gian ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung thống nhất nhau. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh B trình bày là do năm 2023 chị D đi làm công nhân, ngày nào cũng đi đến 10 giờ tối mới về, không có thời gian chăm sóc con nên anh kêu chị D nghỉ làm nhưng chị D không đồng ý nên vợ chồng mâu thuẫn nhau. Nay anh cũng đồng ý ly hôn với chị D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Phan Bảo T, sinh ngày 13-9-2017 và Nguyễn Phan Bảo U, sinh ngày 20-8-2021. Cả hai con chung hiện đang sống với anh B. Khi ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Anh không đồng ý giao cháu U cho chị D nuôi dưỡng vì chị D đi làm cả ngày đến tối mới về không có thời gian chăm sóc con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Giao D và anh Nguyễn Chí B.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phan Bảo T, sinh ngày 13-9-2017 và Nguyễn Phan Bảo U, sinh ngày 20-8-2021 cho anh Nguyễn Chí B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh B không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh B tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A T, huyện Trảng Bàng (nay là phường A T, thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 11-2023 đến nay mà không ai đặt vấn đề đoàn tụ. Nay chị D yêu cầu ly hôn và anh B cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị D và anh B là phù hợp với quy định tại khoản Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị D và anh B có 02 con chung là cháu Nguyễn Phan Bảo T, sinh ngày 13-9-2017 và Nguyễn Phan Bảo U, sinh ngày 20-8-2021. Cháu T và cháu U hiện đang sống với anh B từ khi chị D và anh B ly thân. Nay chị D yêu cầu được nuôi dưỡng cháu U, giao cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng cháu T. Anh B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi anh B và chị D ly thân anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, chị D cũng thừa nhận từ khi vợ chồng ly thân chị chỉ về thăm con 01 lần vì sợ gia đình anh B đánh, sau này thì gia đình anh B ngăn cản không cho chị D thăm con, nhưng chị D không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Qua kết quả xác minh tại địa phương thể hiện anh B hiện làm nghề mua bán meo nấm rơm tại nhà, và hiện đang sống chung với cha mẹ ruột, cha mẹ ruột anh B còn khỏe mạnh. Từ đó cho thấy anh B đảm bảo được điều kiện để chăm sóc các con chung. Nhằm tránh làm xáo trộn cuộc sống của hai con chung, nên Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ghi nhận anh B không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Như phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án.

[5] Án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Giao D và anh Nguyễn Chí B.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phan Bảo T, sinh ngày 13-9-2017 và Nguyễn Phan Bảo U, sinh ngày 20-8-2021 cho anh Nguyễn Chí B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh B không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Phan Thị Giao D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014877 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường A T;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Linh Ngọc